

KẾ HOẠCH

hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945-10/9/2024)

Thực hiện Kế hoạch số 269-KH/BTGTU, ngày 13/5/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tổ chức cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945 - 10/9/2024) (gọi tắt là *cuộc thi*), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch hưởng ứng như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ, học sinh, sinh viên và Nhân dân tỉnh Kiên Giang về truyền thống 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945 - 10/9/2024); về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc, truyền thống quê hương Kiên Giang; quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam, của lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang; những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước, những thành tựu trong 35 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân, sự nỗ lực của Quân đội trong tham mưu và đóng vai trò nòng cốt trong hoạt động quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân vững mạnh; những bài học kinh nghiệm và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong việc thực hiện Ngày hội quốc phòng toàn dân, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch nhằm “phi chính trị hóa” Quân đội, xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ đoàn kết giữa Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

- Cuộc thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng nhằm khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc, tinh thần quyết chiến, quyết thắng của Quân đội nhân dân và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và toàn dân

trong tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945 - 10/9/2024). Qua đó, động viên cán bộ, chiến sĩ tiếp tục phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống anh hùng của lực lượng.

2. Yêu cầu

- Cuộc thi được tổ chức với tinh thần trang trọng, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình cơ quan, đơn vị, địa phương; nội dung được cập nhật và phổ biến công khai, rộng rãi, thuận lợi để các tầng lớp Nhân dân được nghiên cứu, tìm hiểu, khai thác và tham gia.

- Công tác chuẩn bị, tổ chức cuộc thi được tiến hành chu đáo. Công tác sàng lọc, đánh giá bài dự thi khách quan, công tâm, chính xác, công khai, minh bạch để lựa chọn những bài dự thi xuất sắc nhất; các tập thể phát động cuộc thi tốt nhất để trao giải thưởng.

- Làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến, phát động cuộc thi, nhằm thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh, nhất là thế hệ trẻ tham gia.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trong thành phố tham dự Cuộc thi với tinh thần tích cực, nhiệt huyết, sáng tạo và hiệu quả, đóng góp thiết thực cho địa phương trong thời gian tới.

II- NỘI DUNG

HƯỚNG ỨNG CUỘC THI CẤP TỈNH

1. Tên cuộc thi

Cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945 - 10/9/2024).

2. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo cuộc thi

2.1. Ban Tổ chức cuộc thi

- Ban Tổ chức cuộc thi gồm các đồng chí lãnh đạo: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Ngoại Vụ, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Quân sự, Biên phòng, Công an tỉnh; phòng chuyên môn trực thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Tổ Thư ký Ban Tổ chức cuộc thi là các đồng chí cán bộ, công chức Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi.
- Đơn vị tổ chức: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Kiên Giang.

2.2. Ban Giám khảo cuộc thi

Trên cơ sở kế hoạch cuộc thi, Ban Tổ chức cuộc thi quyết định thành lập Ban Giám khảo gồm 07 đồng chí; tổ thư ký Ban Giám khảo gồm 03 đồng chí đảm bảo số lượng, cơ cấu, năng lực chuyên môn.

3. Đối tượng tham gia cuộc thi

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và mọi công dân đang công tác, lao động, sinh sống trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

4. Nội dung, hình thức bài dự thi

- Cuộc thi viết gồm **06 câu hỏi kiến thức** về 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945 - 10/9/2024); một số quy định pháp luật và **01 câu hỏi tự luận** (có bộ câu hỏi, gợi ý đáp án và thang điểm gửi kèm).

- Trang đầu bài dự thi của tác giả ghi rõ họ và tên; chức vụ, đơn vị công tác; địa chỉ liên hệ, điện thoại và email; số tài khoản ngân hàng, thẻ căn cước công dân.

- Bài dự thi trả lời đầy đủ nội dung bộ câu hỏi đặt ra. Bài dự thi phải bảo đảm không có tranh chấp về bản quyền kể từ thời điểm gửi cho Ban Tổ chức cuộc thi.

- Bài dự thi sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, đánh máy trên giấy A4 (phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng 1,5 lines; lề trên 2,5 cm; lề dưới 2 cm; lề trái 3 cm; lề phải 2 cm); được trình bày đẹp, hợp lý, khuyến khích sử dụng hình ảnh để minh họa các nội dung; câu hỏi tự luận viết không quá **4.000 từ**.

- Tài liệu trích dẫn để ở cuối trang. Đối với sách báo tiếng Việt ghi rõ tác giả (năm), tên sách, nhà xuất bản, nơi xuất bản, tập số, trang trích dẫn. Đối với sách báo nước ngoài xuất bản bằng tiếng Việt thì sử dụng bản dịch ở lần xuất bản mới nhất. Tên sách và tên người nước ngoài đều viết bằng tiếng của nước đã xuất bản ấn phẩm, không phiên âm, chuyển ngữ hoặc dịch, trừ những tên đã được Việt hóa (như Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan,...). Nếu sử dụng nguồn tài liệu chưa được công bố trên sách báo hoặc chỉ được phép dùng hạn chế thì phải ghi rõ tên cơ quan quản lý tài liệu, ký hiệu tài liệu. Đối với nội dung tài liệu **“Mật”** khi trích dẫn phải đảm bảo đúng quy định về quản lý, sử dụng tài liệu **“Mật”**. Tài liệu tham khảo liệt kê ở cuối bài dự thi.

- Ban Tổ chức cuộc thi sẽ tiến hành rà soát tự động (câu hỏi tự luận) nhằm xác định mức độ trùng lặp đối với tất cả các bài dự thi. **Câu hỏi tự luận nếu có độ trùng lặp quá 25% sẽ bị loại.**

- Trong thời gian từ khi phát động đến khi kết thúc cuộc thi, tác giả không đăng tải bài viết dự thi trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội.

- Không giới hạn bài tham dự thi đối với mỗi tác giả.

- Các bài viết đạt giải sẽ thuộc bản quyền của Ban Tổ chức cuộc thi. Ban Tổ chức được quyền sử dụng bài viết đạt giải để đăng tải phục vụ cho công tác tuyên truyền. Những bài viết không đạt giải nhưng được chọn, biên tập để đăng tải sẽ được trả nhuận bút theo quy định.

5. Chấm thi

5.1. Vòng sơ khảo

- **Bước 1:** Ban Tổ chức cuộc thi nhận, tập hợp các bài viết từ Ban Tuyên giáo (tuyên huấn/phòng chính trị) huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; sau đó rà soát tự động (**câu hỏi tự luận**) nhằm xác định mức độ trùng lặp đối với tất cả các bài dự thi. Chỉ những bài có độ trùng lặp **không quá 25%** mới được đưa vào thẩm định bước tiếp theo.

- **Bước 2:** Ban Giám khảo tiến hành chấm thi và lựa chọn **40** bài viết có chất lượng tốt nhất (lấy từ điểm cao xuống thấp cho đến khi đủ **40** bài viết) để thẩm định và chấm chung khảo.

5.2. Vòng chung khảo

Ban Giám khảo chấm luân phiên 40 bài được lựa chọn từ **bước 2**. Trên cơ sở kết quả chấm điểm, Ban Tổ chức chọn ra **16** bài xuất sắc nhất để quyết định trao giải. Việc lựa chọn bài xuất sắc để trao giải căn cứ vào thực tế, không nhất thiết phải xét đủ số lượng các giải theo cơ cấu giải thưởng (Ban Tổ chức sẽ xem xét trao thêm giải chuyên đề cho cá nhân theo thực tế chất lượng bài dự thi nhưng không quá 05 giải).

5.3. Trao giải

Dự kiến Lễ tổng kết, trao giải cuộc thi giữa tháng 12/2024, tại khu lưu niệm lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tại ấp Bờ Dừa, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (có kế hoạch riêng).

6. Giải thưởng

6.1. Giải cá nhân: 16 giải

- 01 giải Nhất: được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 10.000.000 đồng.

- 02 giải Nhì: được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 8.000.000 đồng.

- 03 giải Ba: được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 5.000.000 đồng.

- 10 giải khuyến khích: Được tặng Giấy khen của Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 3.000.000 đồng.

6.2. Giải tập thể: 06 giải

Ban Tổ chức tặng 06 giải cho các tập thể đảm bảo 03 điều kiện: (1) Có tổ chức phát động cuộc thi ở cấp mình; (2) Đơn vị có nhiều bài dự thi; (3) Đơn vị có nhiều bài dự thi đạt chất lượng cao.

- 01 giải Nhất: được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 15.000.000 đồng.

- 02 giải Nhì: được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 10.000.000 đồng.

- 03 giải Ba: được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 7.000.000 đồng.

6.3. Giải chuyên đề: 05 giải

- Ban Tổ chức tặng 05 giải chuyên đề cho cá nhân có bài dự thi chất lượng cao, đồng thời đảm bảo một trong các tiêu chí như: là đồng bào người dân tộc thiểu số; chức sắc tôn giáo; tham gia trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc; bài dự thi có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo; thí sinh nhỏ tuổi nhất; thí sinh nhiều tuổi nhất.

- Giải chuyên đề được tặng Giấy khen của Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và vật chất kèm theo 1.000.000 đồng.

ĐỐI VỚI CẤP THÀNH PHỐ

Thành ủy sẽ thành lập Ban Giám khảo, Tổ Thư ký Ban giám khảo là các đồng chí lãnh đạo, chuyên viên của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố để chấm, trao giải các bài dự thi của các cá nhân trên địa bàn thành phố, đồng thời lựa chọn 10 bài có chất lượng tốt nhất gửi tham gia cuộc thi cấp tỉnh.

1. Cơ cấu giải thưởng cấp thành phố

1.1. Giải cá nhân: 10 giải.

- 01 giải Nhất: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo 3.000.000 đồng.

- 01 giải Nhì: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo 2.000.000 đồng.

- 01 giải Ba: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo 1.000.000 đồng.

- 07 giải Khuyến khích: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo mỗi giải 500.000 đồng.

1.2. Giải tập thể: 03 giải.

03 giải cho các tập thể đảm bảo 02 điều kiện: (1) Đơn vị có nhiều bài dự thi; (2) Đơn vị có nhiều bài dự thi đạt chất lượng cao.

- 01 giải Nhất: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo 3.000.000 đồng.

- 01 giải Nhì: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo 2.000.000 đồng.

- 01 giải Ba: được tặng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy và vật chất kèm theo 1.000.000 đồng.

2. Thời gian, địa chỉ nhận bài dự thi

- Người tham gia dự thi gửi đồng thời bản giấy và file bài viết (định dạng Microsoft Word) về Ban Tuyên giáo Thành ủy để Ban tổng hợp, chấm thi và chọn 10 bài có chất lượng tốt nhất gửi về Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh, ***chậm nhất đến hết ngày 01/10/2024*** (quá thời hạn trên, các bài dự thi gửi về không được chấp nhận).

+ Bản giấy gửi về địa chỉ Ban Tuyên giáo Thành ủy.

+ File word gửi vào địa chỉ email: bantuyengiaohatien@gmail.com (tính theo thời gian nhận trên hệ thống email).

- Những bài thi không đáp ứng các quy định (về nội dung, hình thức, tỷ lệ trùng lặp cho phép nêu trong kế hoạch này) sẽ bị loại và không được hoàn trả các bài viết này.

3. Trao giải

Dự kiến Lễ tổng kết, trao giải cuộc thi tại buổi họp mặt kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945 - 10/9/2024) do thành phố tổ chức (có kế hoạch riêng).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy

- Triển khai, phổ biến kế hoạch tổ chức hưởng ứng cuộc thi; tham mưu thành lập Ban Giám khảo, Tổ thư ký Ban Giám khảo chấm bài dự thi cấp thành phố; dự trù kinh phí từ nguồn ngân sách Đảng; thang điểm chấm thi.

- Chủ trì phát động, tổng kết trao giải cấp thành phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền sâu rộng cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, để thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, học sinh và các tầng lớp Nhân dân thành phố hưởng ứng, tham gia cuộc thi; phối hợp tổ chức chấm bài dự thi, thống nhất đánh giá, phân loại, tổng kết, trao giải cấp thành phố.

- Chuẩn bị các quyết định khen thưởng và giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hưởng ứng cuộc thi cấp thành phố.

- Lựa chọn các bài có nội dung tốt nhất để tham gia cuộc thi cấp tỉnh.

2. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy chấm, trao thưởng các bài dự thi của thành phố.

- Hướng dẫn, cung cấp tài liệu liên quan đến cuộc thi.

- Chỉ đạo cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị thuộc Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương thông tin, phổ biến, tuyên truyền, hưởng ứng cuộc thi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ, học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn tham gia hưởng ứng cuộc thi.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố, Hội Văn học và Nghệ thuật thành phố

Triển khai, phát động hưởng ứng cuộc thi đến toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, công chức, viên chức, người lao động; văn, nghệ sĩ; phóng viên, nhà báo; học sinh; đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia để Cuộc thi có sức lan tỏa sâu rộng.

4. Các chi, đảng ủy trực thuộc Thành ủy

- Tuyên truyền, phổ biến, phát động rộng rãi hưởng ứng cuộc thi; xây dựng kế hoạch hưởng ứng cuộc thi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức chấm và trao giải cuộc thi cấp mình (nếu có điều kiện).

- Chỉ đạo mỗi chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có ít nhất 01 bài dự thi; chi bộ cơ sở có ít nhất 02 bài dự thi; chi đoàn, chi hội ấp, khu phố có ít nhất 01 bài dự thi nhằm thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân trong thành phố tham gia dự thi.

- Chú trọng đa dạng hóa đối tượng tham gia cuộc thi, phát hiện nhân tố mới, tích cực, đặc biệt là lực lượng nòng cốt trong dân tộc, tôn giáo; người có uy tín trong đồng bào dân tộc, nhân chứng lịch sử, người có công với cách mạng,... tham gia dự thi.

5. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh, Cổng thông tin điện tử thành phố

Phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy tuyên truyền, phổ biến, phát động rộng rãi hưởng ứng cuộc thi; lễ trao giải và tổng kết cuộc thi; các bài viết đạt giải có nội dung tốt.

Các cơ quan, đơn vị khi cần tìm hiểu, cung cấp thông tin hoặc kiến nghị, đề xuất những vấn đề có liên quan đến cuộc thi, đề nghị liên hệ Ban Tuyên giáo Thành ủy qua *số điện thoại*: 02973.952739. Giao Ban Tuyên giáo Thành ủy theo dõi việc triển khai thực hiện kế hoạch này. *CT/KH*

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo thành ủy,
- Ban Dân vận Thành ủy,
- Ủy ban nhân dân thành phố,
- Ban Chỉ huy Quân sự thành phố,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH thành phố,
- Các phòng, ban, ngành cấp thành phố,
- Các chi, đảng ủy trực thuộc,
- Hội Văn học - Nghệ thuật thành phố,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Dương Văn Thuận

CÂU HỎI

**Cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam
(22/12/1944 -22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân
(22/12/1989-22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng
vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945-10/9/2024)
(kèm Kế hoạch 269-KH/BTGTU, ngày 13 tháng 5 năm 2024)**

Câu 1. Khái quát sự ra đời và phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam?

Câu 2. Mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của Quân đội ta được biểu hiện như thế nào?

Câu 3. Hoàn cảnh ra đời, ý nghĩa của Ngày hội Quốc phòng toàn dân?

Câu 4. Những nội dung cơ bản về xây dựng nền quốc phòng toàn dân được quy định trong Luật Quốc phòng năm 2018?

Câu 5. Bối cảnh lịch sử và sự ra đời Ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang?

Câu 6. Kết quả tiêu biểu của lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang trong cuộc chiến đấu, bảo vệ biên giới Tây Nam và làm nhiệm vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia?

Câu 7. Anh, chị hãy chọn viết **một** trong **hai** nội dung sau:

1. Một mô hình tiêu biểu hoặc gương người tốt, việc tốt ở cơ quan, đơn vị, địa phương trong tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

2. Cảm tưởng về hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”.

GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI

**Cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam
(22/12/1944-22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân
(22/12/1989-22/12/2024) và 79 năm truyền thống lực lượng
vũ trang tỉnh Kiên Giang (10/9/1945-10/9/2024)
(kèm Kế hoạch 269-KH/BTGTU, ngày 13 tháng 5 năm 2024)**

Câu 1. Khái quát sự ra đời và phát triển của Quân đội Nhân dân Việt Nam?

Gợi ý trả lời:

Ngày 22 tháng 12 năm 1944, tại khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm Nà Sang, xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng), Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập theo Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân gồm 34 người, biên chế thành 3 tiểu đội, đồng chí Hoàng Sâm được giao làm Đội trưởng, đồng chí Xích Thắng làm Chính trị viên. Đội có chi bộ Đảng lãnh đạo. Ngày 22 tháng 12 năm 1944 được lấy làm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

Tháng 4 năm 1945, Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ của Đảng quyết định hợp nhất các tổ chức vũ trang trên cả nước (hợp nhất Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, Cứu quốc quân), thành lập Việt Nam giải phóng quân. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Việt Nam giải phóng quân được đổi tên thành Vệ quốc đoàn, rồi Quân đội quốc gia Việt Nam (1946), đến năm 1950 được đổi tên là Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, quân đội ta vừa chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng, nhất là bộ đội chủ lực đã có bước phát triển trưởng thành nhanh chóng. Từ Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân với trang bị thô sơ, quy mô nhỏ bé, đến những năm 1950 - 1952, quân đội ta đã xây dựng được các đại đoàn chủ lực (tương đương cấp sư đoàn) và lần lượt hình thành các binh chủng kỹ thuật, như: Đại đoàn 304, 308, 316, 325 và Đại đoàn công pháo 351,... Từ đó, quân đội đã có sự lớn mạnh cả về quy mô và khả năng tác chiến. Chúng ta đã tổ chức nhiều trận đánh lớn, mở những chiến dịch tiến công và phản công; lập chiến công oanh liệt ở Tây Bắc, Hòa Bình, đồng bằng Bắc Bộ, Bình Trị Thiên, Tây Nguyên, Liên khu 5, Nam Bộ, Thượng Lào và chiến cục Đông - Xuân 1953 - 1954, đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Quân đội ta đã không ngừng trưởng thành vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích liên tục phát triển; hệ thống các trường chính quy trong quân đội tiếp tục được thành lập, đào tạo được hàng vạn cán bộ theo các chuyên ngành để bổ sung lực lượng kịp thời cho các chiến trường; các binh đoàn, quân chủng, binh chủng được trang bị vũ khí kỹ thuật hiện đại, đáp ứng yêu cầu chiến đấu của chiến trường. Để sớm kết thúc chiến tranh, theo đề nghị của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, trong hai năm 1973 - 1974 và đến đầu năm 1975, Bộ Chính trị đã phê chuẩn việc thành lập các quân đoàn: Quân đoàn 1 (10 - 1973), Quân đoàn 2 (5 - 1974), Quân đoàn 3 (3 - 1975), Quân đoàn 4 (7 - 1974) và Đoàn 232 (tương đương quân đoàn, 2 - 1975), đánh dấu bước phát triển mới của Quân đội nhân dân Việt Nam cả về quy mô tổ chức và trang bị vũ khí kỹ thuật. Quân đội ta có khả năng mở các chiến dịch tiến công bằng lực lượng binh chủng hợp thành quy mô lớn trên các hướng chiến lược, chiến dịch và đánh tiêu diệt địch với lực lượng lớn. Chiến dịch Hồ Chí Minh là chiến dịch hiệp đồng quân, binh chủng quy mô lớn nhất, giành thắng lợi to lớn nhất. Chiến dịch đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của Quân đội nhân dân Việt Nam cả về tổ chức lực lượng và trình độ chỉ huy tác chiến hiệp đồng quân, binh chủng; là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam, góp phần quyết định kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhất là từ năm 2010 đến nay, quân đội ta tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nắm vững nguyên tắc xây dựng Quân đội về chính trị, lấy chất lượng chính trị làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của Quân đội. Coi trọng xây dựng Quân đội vững mạnh toàn diện, cả tổ chức biên chế và trang bị, trình độ chính quy và trình độ tác chiến, cả lực lượng thường trực và lực lượng dự bị; có cơ cấu và quy mô hợp lý, theo hướng “tinh, gọn, mạnh”, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong thời bình, sẵn sàng đánh thắng trong mọi tình huống.

Quân đội luôn quán triệt, chấp hành nghiêm và thực hiện tốt chức năng tham mưu chiến lược với Đảng, Nhà nước về quân sự, quốc phòng; chủ động nắm, đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ; nghiên cứu xây dựng, đề xuất ban hành các chiến lược, đề án, góp phần hoàn thiện đường lối, pháp luật về quân sự, quốc phòng. Phát huy tốt vai trò nòng cốt của quân đội trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; cùng với toàn Đảng, toàn dân và hệ thống chính trị bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước.

Chất lượng tổng hợp, sức mạnh, trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu của toàn quân được nâng lên. Công tác huấn luyện, diễn tập có nhiều đổi mới, sáng tạo; điều chỉnh tổ chức lực lượng, xây dựng nền nếp chính quy có nhiều chuyển biến tiến bộ; kỷ luật, kỷ cương được tăng cường. Phát huy tốt vai trò nòng cốt, xung kích đi đầu trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, sự cố môi trường, giúp Nhân dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Công tác hậu cần, kỹ thuật, công nghiệp quốc phòng có bước phát triển toàn diện, bảo đảm tốt cho các nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Công tác đối ngoại quốc phòng được triển khai chủ động, tích cực với nhiều đổi mới, sáng tạo đạt được kết quả toàn diện trên cả bình diện song phương và đa phương, trở thành một trong những trụ cột đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, nâng cao vị thế, uy tín của quân đội và đất nước trên trường quốc tế.

Đảng bộ Quân đội luôn trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, quân đội vững mạnh về chính trị. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng được nâng lên; tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên không suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bản chất cách mạng, truyền thống vẻ vang của quân đội được giữ vững và phát huy; phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” tiếp tục tỏa sáng. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình, cán bộ, chiến sĩ toàn quân luôn đoàn kết, thống nhất cao, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân, sẵn sàng nhận và hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Câu 2. Mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của Quân đội ta được biểu hiện như thế nào?

Gợi ý trả lời:

- Mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của Quân đội ta là: Vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

+ Quân đội ta chiến đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, của giai cấp công nhân và lợi ích của dân tộc, của Nhân dân. Ngoài mục tiêu, lý tưởng đó, quân đội ta không có mục tiêu, lý tưởng nào khác.

+ Mục tiêu, lý tưởng chiến đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sự phản ánh sâu sắc, tập trung nhất bản chất giai cấp công nhân, tính Nhân dân, tính dân tộc của quân đội ta; khác về chất so với mục tiêu chiến đấu của quân đội của giai cấp tư sản. Quân đội tư sản chiến đấu để nhằm thực hiện đường lối đối nội, đối ngoại phản động của giai cấp bóc lột, chống lại Nhân dân lao động trong nước và xâm lược, nô dịch các dân tộc khác.

+ Mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của quân đội được cụ thể hóa thành nhiệm vụ chính trị của quân đội trong từng thời kỳ, giai đoạn cách mạng; là định hướng

chính trị cho nhận thức và hành động; đồng thời, là động lực thúc đẩy mọi cán bộ, chiến sĩ phấn đấu, rèn luyện, xây dựng ý chí, quyết tâm thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

- Biểu hiện:

- + Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân.
- + Thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.
- + Tích cực, chủ động đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu, độc của các thế lực thù địch phủ nhận mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của quân đội ta.

Câu 3. Hoàn cảnh ra đời, ý nghĩa của Ngày hội Quốc phòng toàn dân?

Gợi ý trả lời:

Ngày 17 tháng 10 năm 1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VI) đã ra Chỉ thị số 381-CT/TW quyết định lấy ngày 22 tháng 12 - ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam là ngày Hội Quốc phòng toàn dân.

Ý nghĩa của Ngày Hội Quốc phòng toàn dân: Là ngày Hội của truyền thống bảo vệ Tổ quốc, ngày Hội tôn vinh và nhân lên hình ảnh cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” một nét độc đáo của văn hóa dân tộc Việt Nam trong thời đại mới. Ngày Hội Quốc phòng toàn dân cũng là dịp để phát huy truyền thống yêu nước, biểu dương sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc và quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 4. Những nội dung cơ bản về xây dựng nền quốc phòng toàn dân được quy định trong Luật Quốc phòng năm 2018?

Gợi ý trả lời:

Điều 7. Nền quốc phòng toàn dân

1. Nền quốc phòng toàn dân là sức mạnh quốc phòng của đất nước, được xây dựng trên nền tảng chính trị, tinh thần, nhân lực, vật lực, tài chính, mang tính chất toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự cường.

2. Nội dung cơ bản xây dựng nền quốc phòng toàn dân bao gồm:

a) Xây dựng chiến lược bảo vệ Tổ quốc, kế hoạch phòng thủ đất nước; nghiên cứu phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và hệ thống chính trị vững mạnh;

b) Xây dựng thực lực, tiềm lực quốc phòng; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, có sức chiến đấu cao, làm nòng cốt bảo vệ Tổ quốc;

c) Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật; phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, khoa học, công nghệ quân sự; huy động tiềm lực khoa học, công nghệ của Nhà nước và Nhân dân phục vụ quốc phòng; ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ quân sự phù hợp để xây dựng đất nước;

d) Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm nhu cầu dự trữ quốc gia cho quốc phòng; chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm động viên quốc phòng;

đ) Xây dựng phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ vững chắc toàn diện, hợp thành phòng thủ đất nước; củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh ở các vùng chiến lược, trọng điểm, biển, đảo, khu vực biên giới, địa bàn xung yếu; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trong phạm vi cả nước;

e) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng;

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước;

h) Đối ngoại quốc phòng;

i) Kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng; kết hợp quốc phòng với an ninh, đối ngoại;

k) Xây dựng và bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân, thân nhân của người phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân;

l) Tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh.

Câu 5. Bối cảnh lịch sử và sự ra đời Ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang?

Gợi ý trả lời:

Giữa năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, tạo thời cơ thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Cùng với các địa phương trong cả nước, khí thế cách mạng của Nhân dân trong tỉnh rất sôi nổi. Các tổ chức Mặt trận Việt Minh, Thanh niên Tiền phong, Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc ra đời và hoạt động mạnh mẽ, qua đó tập hợp được đông đảo các tầng lớp Nhân dân. Phong trào Nhân dân tự vũ trang bằng tầm vông, vật nhọn, giáo mác, dao găm... diễn ra sôi nổi, đều khắp. Đầu tháng 8/1945, Ủy ban khởi nghĩa của tỉnh được thành lập. Mọi mặt chuẩn bị cho khởi nghĩa được tiến hành khẩn trương và tích cực. Ngày 27/8/1945, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban khởi nghĩa, Nhân dân trong toàn tỉnh được vũ trang

bằng các loại dao, kiếm, gậy gộc và một ít súng thô sơ đã nhát tề vùng lên, cùng Nhân dân cả nước Tổng khởi nghĩa tháng Tám thành công.

Ngay sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta chủ trương thực hiện những công việc cấp bách để xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng còn non trẻ và chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp quay trở lại cướp nước ta một lần nữa. Lúc này ở Nam bộ, để chuẩn bị lực lượng vũ trang vừa bảo vệ chính quyền Cách mạng, vừa làm nòng cốt cho kháng chiến chống thực dân Pháp, Khu ủy khu 9 chủ trương thành lập Đại đội Cộng hòa vệ binh ở cấp tỉnh. Chấp hành chủ trương của Khu ủy khu 9, từ cuối tháng 8/1945 các tỉnh Tây Nam bộ lần lượt thành lập Đại đội Cộng hòa vệ binh.

Đối với tỉnh Rạch Giá, đầu tháng 9 năm 1945 Tỉnh ủy chủ trương "...gấp rút xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang...". Ngay sau đó, "...Hà Tiên và Rạch Giá, mỗi tỉnh tổ chức được một Đại đội Cộng hòa vệ binh, với quân số gần 100 người và một Đội Quốc gia tự vệ cuộc (tiền thân của Công an) có trên 30 người. Mỗi tỉnh được trang bị từ 70 đến 100 súng trường và súng lửa. Ở tỉnh Rạch Giá, đồng chí Nguyễn Văn Tiến - Bí thư Tỉnh ủy làm Ủy viên trưởng quân sự. Cùng với đó, phần lớn các huyện trong tỉnh tổ chức được một Trung đội Cộng hòa vệ binh và một Tiểu đội Quốc gia tự vệ cuộc; ở ấp và khóm tổ chức lực lượng dân quân rộng rãi. Đội viên các lực lượng vũ trang phần đông là Thanh niên tiền phong, Thanh niên cứu quốc... Về trang bị: Lực lượng vũ trang tỉnh và huyện được trang bị một số súng trường, súng săn, súng lửa tịch thu được của thực dân Pháp và mua của Nhật; lực lượng xã, thị, ấp, khóm đa số được trang bị dao găm, kiếm, phi tiêu, phi tiễn... Tuy thời kỳ đầu còn nhiều khó khăn, nhưng các lực lượng vũ trang tỉnh Rạch Giá rất hăng hái thực hiện nhiệm vụ được giao và say mê luyện tập võ thuật, kỹ - chiến thuật. Dù mặc quần đùi, đi chân đất, trang bị vũ khí thô sơ, ăn uống kham khổ nhưng cán bộ, chiến sĩ đầy lòng sung sướng, tự hào.

Trong những ngày đầu giành được chính quyền, trên địa bàn tỉnh Rạch Giá quân Nhật còn đóng một đồn ở Dơi Hà Tiên (cách trung tâm thị xã Rạch Giá khoảng 01 km về phía Bắc). Tuy chúng đã hòa hoãn với ta nhưng Nhân dân ta rất căm thù bè lũ phát xít và muốn tiêu diệt chúng. Thực hiện chủ trương của Ủy ban cách mạng lâm thời tỉnh Rạch Giá, Đại đội Cộng hòa vệ binh và một bộ phận Đội Quốc gia tự vệ cuộc được giao nhiệm vụ tiêu diệt đồn Nhật tại Dơi Hà Tiên.

Nhân cơ hội có bệnh dịch tả bùng phát trên địa bàn, ta mưu trí cử một đồng chí đội viên Đại đội Cộng hòa vệ binh và một nữ sinh giả dạng làm bác sĩ và y tá vào đồn thăm khám bệnh cho lính Nhật. Nhờ khéo léo quan sát, ta biết được trong đồn có tổng số 27 tên lính, do tên quan hai Nhật làm đồn trưởng; về vũ khí có 01 súng FM (trung liên) và 23 khẩu súng trường. Cán bộ của ta vừa khám bệnh, vừa

tuyên truyền: “mỗi lần đi chợ nên đi đông người vì tình hình an ninh bất ổn và phải thường xuyên tập thể dục cả sáng lẫn chiều để phòng, chống dịch bệnh”.

Sau vài ngày theo dõi, chớp thời cơ, vào lúc 05 giờ 45 phút, ngày 10 tháng 9 năm 1945 Đại đội Cộng hòa vệ binh bắt đầu trận đánh. Mở đầu, ta bố trí lực lượng cho quay cây cầu trước nhà lồng chợ Rạch Giá lên, 06 tên lính Nhật đi chợ không về được bị ta bắt gọn. Đồng thời, một bộ phận khác phục kích ngay cửa đồn chờ khi quân Nhật ra tập thể dục đông ta ập vào chặn cửa đồn và bắt sống thêm được 14 tên. Ngay sau đó bộ phận chốt chặn cửa đồn phát triển đánh vào trong đồn, 07 tên còn lại lợi dụng công sự kháng cự quyết liệt. Sau hơn 04 giờ chiến đấu, ta bức hàng và xóa sổ đồn lính Nhật ở Doi Hà Tiên, bắt sống 20 tên, tiêu diệt 06 tên, riêng tên đồn trưởng tự sát; thu toàn bộ vũ khí, lương thực, thực phẩm và thuốc men.

Chiến thắng Doi Hà Tiên có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với đảng bộ, quân và dân tỉnh Rạch Giá: Trước hết, đây là chiến thắng đầu tiên của lực lượng vũ trang tỉnh; đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân tỉnh nhà; củng cố thêm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng; thể hiện tinh thần dũng cảm, không ngại hy sinh của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh trong những ngày đầu thành lập; khẳng định sự mưu trí, sáng tạo, nắm chắc thời cơ chiến đấu; là bài học quý báu để tổ chức các trận đánh sau này với quy mô lớn hơn và hình thức phức tạp hơn.

Tuy các đơn vị tiền thân của lực lượng vũ trang Kiên Giang ngày nay được thành lập ngay từ những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, nhưng chưa tìm được cứ liệu lịch sử đề cập cụ thể ngày thành lập. Qua nhiều lần tổ chức hội thảo, ngày 11/9/2013, Hội nghị Đảng ủy Quân sự tỉnh đã thống nhất chọn ngày 10/9/1945 - Ngày Đại đội Cộng hòa vệ binh đánh thắng trận đầu làm ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh. Ngày 31/10/2013, Tư lệnh Quân khu 9 đã ký Quyết định số 1386/QĐ-BTL công nhận ngày **10/9/1945** là ngày thành lập và cũng là ngày truyền thống của lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang. Đây là ngày mà cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Kiên Giang phải ra sức giữ gìn, xây dựng, vun đắp và không ngừng phát huy.

Câu 6. Đồng chí hãy trình bày kết quả tiêu biểu của LLVT tỉnh Kiên Giang trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và làm nhiệm vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia?

Gợi ý trả lời:

Cùng với nhân dân Việt Nam và Lào, năm 1975 cách mạng Campuchia cũng giành được thắng lợi. Tuy nhiên, sau khi cách mạng thành công, tập đoàn Pôn pôt - Iêngsary đã quay lại phản bội nhân dân Campuchia, thực hiện chính sách diệt chủng tàn ác. Đồng thời, lợi dụng lúc ta đang tập trung ổn định tình hình miền

Nam sau ngày giải phóng, tập đoàn Pôn-pôt - Iêngsary đưa quân xâm chiếm hải đảo và xâm lấn biên giới của ta.

Từ tháng 5/1975 đến cuối tháng 4/1977, dọc theo tuyến biên giới các tỉnh An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp chúng liên tiếp có những hành động xâm lấn như nhổ cột mốc, phá hàng rào, xâm canh dân cư, bắt dân, dùng hỏa lực bắn sang lãnh thổ của ta; gây tình hình căng thẳng. Nhân dân 4 xã biên giới của Hà Tiên phải sơ tán, bỏ hoang 1.500 héc ta ruộng vườn.

Ngày 3/5/1975, một tiểu đoàn quân Khmer đỏ đổ bộ lên bãi dài (xã Cửa Dương, Phú Quốc), lấy danh nghĩa “đồng chí” sang giúp ta giải phóng đảo Phú Quốc. Ta cương quyết đấu tranh yêu cầu lực lượng Khmer đỏ phải rút khỏi đảo nhưng chúng tìm cách trì hoãn. Đến 17 giờ, ngày 5/5/1975, chúng mới xuống tàu tụt khỏi đảo Phú Quốc.

Đến ngày 10/5/1975, quân Khmer đỏ bất ngờ tràn lên chiếm đóng đảo Thổ Châu và bắt toàn bộ dân trên đảo đưa xuống tàu và chở đi (mất tích). Sau đó, chúng tiếp tục đưa lực lượng chiếm Hòn Ông, Hòn Bà.

Trước tình hình trên, chấp hành mệnh lệnh chiến đấu của Bộ Quốc phòng, lực lượng vũ trang Kiên Giang đã phối hợp với các đơn vị của Quân khu chiến đấu kiên cường, dũng cảm, kiên quyết trừng trị bọn phản động Pôn pôt. Kết quả từ ngày 15/5 - 14/6/1975, ta tổ chức lực lượng phản công tiêu diệt 02 tiểu đoàn địch, giải phóng hoàn toàn đảo Thổ Châu, Hòn Ông, Hòn Bà mà địch đã chiếm, giữ vững chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Đêm 30/4/1977, địch bất ngờ đồng loạt tiến công toàn tuyến biên giới thuộc tỉnh An Giang mở đầu cho cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam. Đối với tỉnh Kiên Giang, ngày 11/6/1977, địch tập kích hỏa lực trên toàn tuyến biên giới.

Phát huy truyền thống vẻ vang trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 9, lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, kiên cường chiến đấu và chiến thắng quân xâm lược ngay từ trận đầu, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Tiêu biểu như: Trận đánh địch tiến công vào phía Bắc thị trấn Hà Tiên ngày 14/6/1977, diệt trên 100 tên địch, đánh bại ý đồ của địch đánh chiếm thị trấn Hà Tiên của địch ngay từ đầu; trận tiến công Lục Sơn, tỉnh Kampôt (Campuchia) từ ngày 23 - 27/12/1977, diệt trên 140 tên địch, bẻ gãy hướng tiến công của địch trên tuyến biên giới Hà Tiên; trận tiến công và phòng ngự tại Tà Nốt, huyện Kongpong Trach, tỉnh Kampôt (Campuchia) từ ngày 08 - 12/4/1978, diệt trên 170 tên địch, góp phần to lớn vào thắng lợi chung trong đợt phản công của lực lượng vũ trang Quân khu đánh địch ở Cúppô và trên toàn tuyến biên giới; trận phối hợp với Trung

đoàn 3 - Sư đoàn 341 của Quân khu đánh địch tiến công vào Bắc Hà Tiên ngày 24/4/1978, diệt trên 300 tên địch..., đã làm nức lòng Nhân dân tỉnh nhà và tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của lực lượng vũ trang Kiên Giang anh hùng.

Trong mười năm làm nhiệm vụ quốc tế cao cả (1979 - 1989), lực lượng vũ trang Kiên Giang đã cùng quân và dân Campuchia đoàn kết chiến đấu, đẩy lùi và tiến tới tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, giải phóng tỉnh Kampôt. Song song với nhiệm vụ chiến đấu giúp nhân dân Campuchia giữ vững địa bàn, bảo vệ thành quả cách mạng, tiến tới tiêu diệt và đẩy lùi toàn bộ tàn quân Pôn pôt; lực lượng vũ trang Kiên Giang đã tích cực giúp nhân dân Campuchia, trực tiếp là 4 tỉnh Kampôt, Kep, Kohkong, Shihanuk củng cố, xây dựng chính quyền, đoàn thể và lực lượng vũ trang, phát triển kinh tế và giữ vững trật tự xã hội. Cùng với các đơn vị quân tình nguyện và chuyên gia của Việt Nam, lực lượng vũ trang Kiên Giang thực sự là chỗ dựa vững chắc cho Nhân dân Campuchia trong công cuộc giải phóng và kiến thiết đất nước.

PHIẾU CHẤM ĐIỂM CUỘC THI

80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2024),

35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2024) và

79 năm truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Kiên Giang

(10/9/1945 - 10/9/2024)

(kèm Kế hoạch 269-KH/BTGTU, ngày 13 tháng 5 năm 2024)

Họ và tên người dự thi:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Câu 1 đến câu 6 (Mỗi câu 10 điểm)	Đúng đáp án (5 điểm)	Phân tích làm rõ các nội dung (3 điểm)	Có ít nhất 04 hình ảnh minh họa phù hợp nội dung, có chú thích ảnh, nguồn ảnh (2 điểm)	Tổng số điểm mỗi câu sau khi chấm	Phụ ghi
Câu 1					
Câu 2					
Câu 3					
Câu 4					
Câu 5					
Câu 6					
Câu 7 (35 điểm)	Đúng nội dung yêu cầu (20 điểm)	Phân tích làm rõ các nội dung, đề xuất giải pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình của tỉnh (10 điểm)	Có ít nhất 04 hình ảnh minh họa phù hợp nội dung, có chú thích ảnh, nguồn ảnh (5 điểm)		
Điểm hình thức tổng thể của bài dự thi (05 điểm)					
Tổng số điểm:					

Ghi chú: Điểm số lẻ cách nhau tối thiểu là 0.25 điểm.